

Số: /BC-STTTT

Kon Tum, ngày tháng năm

### **BÁO CÁO**

**Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các mức hỗ trợ, mức chi cho tiêu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin và mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) đã lấy ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức Chính trị - Xã hội và các Hội thuộc tỉnh. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (*Công văn số 2060/STTTT-TTBCXB ngày 02/11/2022 Sở Thông tin và Truyền thông*).

Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã nhận được ý kiến góp ý của 19 cơ quan, đơn vị, địa phương bằng văn bản (có 16 đơn vị thống nhất như dự thảo và 04 đơn vị có ý kiến tham gia cụ thể, gồm: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc). Sở TT&TT đã tiếp thu và hoàn thiện xây dựng dự thảo Nghị quyết (lần 3).

Sở TT&TT tiếp tục lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết đối với 03 đơn vị gồm: Sở Xây dựng; Sở Tài chính và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Sau khi nhận được Báo cáo số 401/STP ngày 08/11/2022 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó có đề nghị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể mức hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo xây mới, sửa chữa nhà ở theo đúng quy định, Sở Xây dựng đã chỉnh sửa, dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó quy định mức hỗ trợ nhà xây mới là 4 triệu đồng/hộ; sửa chữa 2 triệu đồng/hộ từ ngân sách huyện và gửi lấy ý kiến tham gia của các sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện: Tu Mơ Rông, Ia H'Drai, Kon Plông.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Xây dựng tiếp thu và giải trình như sau:

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
<b>I</b>	<b>Lấy ý kiến lần 1 (dự thảo Nghị quyết lần 2)</b>			
1	Sở Lao động thương binh và XH	Số: 2382/SLĐT BXH-TGXHGH ngày 2/11/2022	<p>+ Đề nghị rà soát từ ngữ cho phù hợp với điều kiện thực tế tại tỉnh (<i>tỉnh Kon Tum không có đơn vị hành chính “xã đảo, huyện đảo”</i>).</p> <p>+ Tại Điều 2, đề nghị đánh số thứ tự đúng quy định về soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>+ Bổ sung bảng thuyết minh, cơ sở, căn cứ để tham mưu định mức được nêu trong dự thảo Nghị quyết</p>	Thông nhất tiếp thu
2	Sở Tài chính	Số: 4532/STC-QLNS ngày 3/11/2022	<p><b>I. Đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh:</b> Sở Tài chính thống nhất nội dung dự thảo.</p> <p><b>II. Đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh:</b></p> <p>1. Về nội dung, nhiệm vụ chi: Việc rà soát các nội dung, nhiệm vụ chi chủ yếu thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành thông tin và truyền thông; do đó Sở Tài chính không có ý kiến tham gia đối với các nhiệm vụ, nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gửi kèm văn bản số 2060/STTTT-TTBCXB ngày 02 tháng 11 năm 2022 nêu trên.</p> <p>Sau khi hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông gửi hồ sơ lấy ý kiến tham gia, góp ý của Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan theo đúng quy trình.</p>	
			2.1. Về mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 46/2022/TT-BTC nêu trên:	*Sở Xây dựng giải trình, làm rõ nội dung tại điểm 2.1 mục II như sau:

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p>Đối với nội dung này Sở Tài chính đã có văn bản góp ý số 4032/STC-QLNS ngày 07 tháng 10 năm 2022 Về việc mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 <i>(Có gửi kèm theo văn bản này để đơn vị biết, tổng hợp tham mưu)</i>.</p>	<p>Theo ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 4032/STC-QLNS ngày 07 tháng 10 năm 2022; Trên cơ sở thống nhất, tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo của tỉnh Kon Tum từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 tại cuộc họp ngày 10/10/2022 do Sở Xây dựng <i>(chủ trì)</i> và có đại diện tham dự: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội). Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định: Mức chi hỗ trợ từ ngân sách huyện bố trí tối thiểu 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ đối với hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 <i>(theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng</i></p>

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
				6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh <sup>1</sup> ).
			<p>2.2. Về mức chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo khoản 3, Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC nêu trên:</p> <p>Tại điểm b, Khoản 2, Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định: <i>Mức chi hỗ trợ thù lao cho các Bru điện văn hóa xã cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 500.000 đồng/điểm Bru điện - Văn hóa xã/tháng.</i></p> <p>Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thuyết minh cụ thể cơ sở tính toán, xây dựng mức chi nêu trên, đồng thời phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội rà soát nguồn vốn từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đối ứng thực hiện tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 đã được bố trí năm 2022, dự kiến năm 2023 và các năm tiếp theo 2024, năm 2025, trên cơ sở đó dự kiến tổng nguồn vốn thực hiện tiểu dự án giai đoạn 2021-2025 để rà soát, đề xuất mức chi phù hợp với ngân sách trung ương bổ sung và ngân sách địa phương đối ứng.</p>	<p><b>Tiếp thu ý kiến:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở đã bổ sung thuyết minh đính kèm.</li> <li>- Nguồn vốn bố trí năm 2022 nội dung này không có.</li> </ul>
			2.3. Đối với các nội dung chi tại điểm a, Khoản 2 và Khoản	- Tiếp thu ý kiến, Sở đã bổ sung tại

<sup>1</sup> Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p>4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC nêu trên:</p> <p>Qua rà soát dự thảo Nghị Quyết gửi kèm văn bản số 2060/STTTT-TTBCXB ngày 02 tháng 11 năm 2022 nêu trên, Sở Thông tin và Truyền thông chưa xác định, đề xuất các mức hỗ trợ, mức chi cụ thể theo quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC nêu trên.</p> <p>Để việc tham mưu ban hành các mức hỗ trợ, mức chi thực hiện tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở các định mức, yêu cầu kỹ thuật chuyên ngành, rà soát, tính toán và đề xuất các mức hỗ trợ, mức chi cụ thể (<i>kèm theo Bảng thuyết minh cơ sở tính toán, định mức, yêu cầu kỹ thuật theo quy định hiện hành....</i>) cho tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin theo đúng quy định tại điểm a Khoản 2 và Khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.</p>	<p>dự thảo Nghị quyết và bản thuyết minh đính kèm.</p>
3	Sở Tư pháp	Số 1725/STP-XDKTrPBPL ngày 04/11/2022	<p><b>1. Sự cần thiết ban hành:</b> Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định các mức hỗ trợ, mức chi cho tiểu dự án giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin và mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình</p>	

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum là <b>cần thiết, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</b>	
			2. Để xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: " <i>Quy định về các mức hỗ trợ, mức chi cho tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin và Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh KonTum</i> ", Sở Tư pháp đã có Văn bản số 1604/STP-XDKTr&PBPL ngày 18 tháng 10 năm 2022 gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ( <i>văn bản được đồng thời gửi tới Sở Thông tin và Truyền thông</i> ). Vì vậy, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xem xét ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản nói trên, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi thực hiện các bước tiếp theo.	Sở đã dự thảo nội dung tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xin chủ trương xây dựng Nghị quyết theo quy định.
			3. Qua kiểm tra, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo được gửi kèm theo Công văn số 2060/STTTT-TTBCXB ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông là " <i>dự thảo đề cương chi tiết</i> " của Nghị quyết mà không phải dự thảo Nghị quyết theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để tham mưu xây dựng dự thảo theo đúng quy định. Do hồ sơ gửi lấy ý kiến chưa đảm bảo	- Tiếp thu/ giải trình: tại dự thảo Nghị quyết lần 2 (sở đã sơ suất trong việc ghi tựa đề là " <i>dự thảo đề cương chi tiết</i> ". Tuy nhiên bản chất nội dung của dự thảo là <i>Dự thảo Nghị Quyết (không phải là "dự thảo đề cương chi tiết")</i> )

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			theo quy định nên Sở Tư pháp chưa tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo được gửi kèm theo theo Công văn số 2060/STTTT-TTBCXB.	
			4. Sở Tư pháp nhận thấy Đề cương dự thảo Nghị quyết mới đề cập đến mức chi cụ thể cho việc sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử cửa khẩu Quốc tế Bờ Y huyện Ngọc Hồi ( <i>điểm 1 khoản 1 Điều 2</i> ) và mức chi hỗ trợ thù lao cho các Bru điện văn hóa xã ( <i>tiết a điểm 2 khoản 1 Điều 2</i> ) mà chưa có mức chi, mức hỗ trợ đối với các nội dung khác. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, thể hiện mức chi, mức hỗ trợ đối với các khác được đề cập trong Đề cương dự thảo Nghị quyết để đưa vào dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến, Sở đã điều chỉnh, bổ sung tại dự thảo Nghị quyết lần 3.
			5. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ theo quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ( <i>sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ</i> ) và Mẫu số 17 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP để soạn thảo, trình bày văn bản theo đúng quy định.	Tiếp thu ý kiến, Sở đã chỉnh sửa thể thức văn bản tại dự thảo lần 3
			6. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở các ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, tiếp thu hoặc thực hiện việc giải trình đối với các ý kiến không tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, gửi Sở Tư pháp thẩm định	Tiếp thu ý kiến, Sở đã thực hiện Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết (lần 3)

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh ( <i>dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định đề nghị đánh số thứ tự theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP</i> ).	
			7. Hồ sơ gửi thẩm định đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 148 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 ( <i>đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 40 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i> ); điểm b khoản 1 Điều 2 Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục văn bản điện tử không gửi kèm văn bản giấy giữa các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Thời hạn thẩm định được tính từ ngày Sở Tư pháp nhận được bản giấy của các của các tài liệu theo quy định.	Tiếp thu ý kiến, Sở bổ sung hồ sơ theo quy định
4	Ban dân tộc	Số 1204/BDT-CSDT ngày 03/11/2022	Đề nghị bỏ cụm từ “ <i>xã đảo, huyện đảo</i> ” tại phần đối tượng áp dụng trong dự thảo Tờ trình và dự thảo đề cương chi tiết	Thông nhất tiếp thu
5	Ban quản lý Khu kinh tế	Số 1103/BQLKKT-KHTH ngày 03/11/2022	Thông nhất như dự thảo	
6	UBND huyện Đăk Hà	Số 3028/UBND-XV ngày 03/11/2022	Thông nhất như dự thảo	
7	Sở Y tế	Số 4493/SYT-KHTC ngày 02/11/2022	Thông nhất như dự thảo	
8	UBND	Số 3129/UBND-	Thông nhất như dự thảo	



TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	huyện Tu Mơ Rông	VHTT ngày 03/11/2022		
9	UBND huyện Ia H'Drai	Số 1890/UBND-TH ngày 03/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
10	UBND huyện Ngọc Hồi	Số 3296/UBND-VHTT ngày 03/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số 2266/SGDĐT-KHTC ngày 02/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
12	Sở Giao thông vận tải	Số 1888/SGTVT-QLKCHTGT ngày 02/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
13	Sở Nội vụ	Số 2779/SNV-XDCQ&TCBM ngày 03/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
14	Sở tài nguyên và môi trường	Số 3220/STNMT-KHTC ngày 03/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
15	Sở Công Thương	Số 2440/SCT-HCTH ngày 04/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
16	Sở Khoa học và Công Nghệ	Số 1094/SKH-CN-HCTH ngày 07/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
17	Sở Ngoại vụ	Số 1034/SNgV-HCTH ngày 04/11/2022	Thống nhất như dự thảo	

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
18	Thanh tra tỉnh	Số 732/TTr-VP ngày 04/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
19	Sở Văn hóa Thể thao & Du lịch	Số 2018/SVHTTDL-HCTH ngày 04/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
<b>II Lấy ý kiến lần 2 (dự thảo Nghị quyết lần 3)</b>				
1	Sở Tài chính	Số 4590/STC-QLNS ngày 07/11/2022	<p>Sở Tài chính cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định các mức hỗ trợ, mức chi cho tiêu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin và mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (lần 2) kèm theo Văn bản số 2091/STTTT-TTBCXB ngày 05 tháng 11 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông.</p> <p>- Tại điểm b, Khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông: “Mức chi: không quá 30 triệu đồng/ cụm loa....”: Để đảm bảo đầy đủ cơ sở đề xuất mức chi nêu trên, Sở Tài chính đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ mức chi đã thực hiện trong năm 2022 để mua sắm đầu tư hệ thống các cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn</p>	Hiện Sở đang làm thủ tục đấu thầu đối với các dự án mua sắm đầu tư hệ thống các cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông từ nguồn ngân sách tỉnh.

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			thông từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung cho Sở Thông tin và Truyền thông trong năm 2021 <sup>2</sup> và dự toán giao đầu năm 2022 <sup>3</sup> trên cơ sở đó rà soát, bổ sung thêm phần thuyết minh cơ sở để xây dựng mức hỗ trợ nêu trên ( <i>tối đa không quá 30 triệu đồng/cum loa</i> ) đảm bảo theo quy định và tình hình thực tế ở địa phương.	
2	Sở Xây dựng	Số 2038/SXD-PTĐT ngày 07/11/2022	Thống nhất như dự thảo	
3	Sở LĐ, TB&XH	2437/SLĐTBXH-TGXHVGN ngày 9/11/2022	Đề nghị đơn vị bổ sung bảng tổng hợp tham gia góp ý của các đơn vị, địa phương có liên quan theo quy định.	Sở TT&TT đã có báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương
			Về mức chi: Đề nghị đơn vị tiếp tục bổ sung các thuyết minh, căn cứ pháp lý làm cơ sở đề xuất định mức trong dự thảo Nghị quyết; lấy ý kiến Sở Tài chính, là cơ quan chuyên môn về lĩnh vực tài chính về các định mức chi theo đúng quy định	Sở TT&TT đã bổ sung thuyết minh và lấy ý kiến của các đơn vị, địa phương theo quy định
			Đối với nguồn vốn được trung ương cấp cho tiểu dự án 1, giảm nghèo về thông tin của dự án 6, truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, cụ thể:  - Năm 2022, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao mục tiêu,	

<sup>2</sup> Tại Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh (trong đó bố trí 1.200 triệu đồng cho 04 Đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông); kinh phí này được chuyển nguồn sang năm 2022 để thực hiện.

<sup>3</sup> Tại Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh (trong đó bố trí 1.500 triệu đồng cho 05 Đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông)

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p>nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia<sup>4</sup> với kinh phí là 389 triệu đồng (<i>trong đó Sở Thông tin và Truyền thông: 117 triệu đồng; cấp huyện, thành phố: 272 triệu đồng, vốn sự nghiệp</i>).</p> <p>- Năm 2023, theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3153/SKHĐT-KT ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc xây dựng phương án phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã gửi văn bản lấy ý kiến các đơn vị, địa phương về phương án phân bổ vốn, đề nghị đăng ký danh mục dự án đầu tư, mức đối ứng từ ngân sách địa phương các cấp để triển khai thực hiện Chương trình năm 2023 trên địa bàn tỉnh<sup>5</sup> và gửi phương án phân bổ vốn<sup>6</sup> về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp theo quy định. Theo đó, kinh phí dự kiến phân bổ cho tiểu dự án 1, dự án 6 là 4.490 triệu đồng (<i>trong đó Sở Thông tin và Truyền thông: 1.347 triệu đồng; cấp huyện, thành phố: 3.143 triệu đồng, vốn sự nghiệp</i>).</p> <p>Năm 2024 và 2025 Trung ương chưa có thông báo vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nên Sở Lao động - Thương binh và xã hội chưa có cơ sở thông báo đến Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	
<b>III</b>	<b>Lấy ý kiến lần 3 (Sở Xây dựng lấy ý kiến<sup>7</sup> đối với nội dung quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết)</b>			

<sup>4</sup> Tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022.

<sup>5</sup> Công văn số 2237/SLĐTBXH-TGXHGN ngày 17 tháng 10 năm 2023.

<sup>6</sup> Công văn số 2323/SLĐTBXH-TGXHGN ngày 27 tháng 10 năm 2023.

<sup>7</sup> Công văn số 2059/SXD-PTĐT ngày 09/11/2022 Sở Xây dựng

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	UBND huyện Ia H'Drai	Tại Văn bản số 1940/UBND-TH ngày 11/11/2022	Thống nhất dự thảo Tờ trình, Nghị quyết	
2	UBND huyện Kon Plông	Tại Văn bản số 2420/UBND-KTHT ngày 15/11/2022	Thống nhất dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh	
3	UBND huyện Tu Mơ Rông	Tại Văn bản số 3208/UBND-KTHT ngày 10/11/2022	<p>- Cơ bản thống nhất Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025:</p> <p>+ Mức hỗ trợ nhà xây mới 4 triệu đồng/hộ từ ngân sách huyện.</p> <p>+ Mức hỗ trợ sửa chữa nhà 2 triệu đồng/hộ từ ngân sách huyện.</p> <p>- Tuy nhiên để phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Kính đề nghị Sở Xây dựng xem xét kiến nghị giảm mức hỗ trợ nhà xây mới 4 triệu đồng/hộ từ ngân sách huyện (nếu được) do nguồn thu từ ngân sách huyện của địa phương còn nhiều hạn chế.</p>	
4	Sở Tài chính	Tại Văn bản số 4641/STC-QLNS ngày 10/11/2022	<p>Tại Khoản 4, Điều 2 dự thảo quy định kèm theo Nghị quyết gửi kèm Văn bản số 2059/SXD-PTĐT ngày 09 tháng 01 năm 2022 của Sở Xây dựng có nêu:</p> <p><i>“Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025</i></p>	

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p>a) Mức hỗ trợ nhà xây mới 4 triệu đồng/hộ từ ngân sách huyện.</p> <p>b) Mức hỗ trợ sửa chữa nhà 2 triệu đồng/hộ từ ngân sách huyện”</p> <p>Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính<sup>8</sup>, trong đó tại Khoản 1, Điều 19 quy định: “Căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, khả năng cân đối ngân sách địa phương, <b>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước. Ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương tối đa bằng 40.000.000 đồng/hộ gia đình đối với xây mới nhà ở và 20.000.000 đồng/hộ gia đình đối với sửa chữa nhà ở theo quy định khoản 1 Điều 9 Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg</b>”;</p> <p>Căn cứ quy định nêu trên, ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương tối đa bằng 40.000.000 đồng/hộ gia đình đối với xây mới nhà ở và 20.000.000 đồng/hộ gia đình đối với sửa chữa nhà ở. Tùy điều kiện thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để xây dựng, sửa chữa nhà ở (vốn đối ứng).</p> <p>Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; trong đó tại điểm b Khoản 1 Điều 12 quy định: “Ngân sách các huyện,</p>	

<sup>8</sup> Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

TT	Đơn vị	Tên văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p><i>thành phố bố trí vốn đối ứng tối thiểu 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao cấp huyện, thành phố thực hiện". Theo đó kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững hiện nay được giao dự toán cho các huyện, thành phố theo phân cấp, theo đó kinh phí đối ứng 10% do ngân sách cấp huyện, thành phố tự đảm bảo theo quy định.</i></p> <p>Từ quy định và thực tế nêu trên, Sở Tài chính thống nhất với dự thảo Nghị quyết, trong đó quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 nêu trên (<i>bằng 10% so với mức ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương</i>). Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách huyện, thành phố bố trí đối ứng theo phân cấp.</p> <p>Đề nghị Sở Xây dựng lấy ý kiến tham gia của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để tổng hợp tham mưu theo quy định.</p>	

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, HCTH, TTBCXB.

**GIÁM ĐỐC****Trần Văn Thu**

